

Số: 3388/QĐ - UBND

Tân Uyên, ngày 11 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật
Công trình: Xây dựng HTTN tuyến đường Gò trắc (đoạn từ đất ông Nguyễn Phi Hùng đến đất bà Quán Thị Ghê), phường Thạnh Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Xét Văn bản số 89/KT,HT&ĐT-TĐ ngày 10/6/2025 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật và Tờ trình số 89/TTr- KT,HT&ĐT ngày 10/6/2025 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Xây dựng HTTN tuyến đường Gò trắc (đoạn từ đất ông Nguyễn Phi Hùng đến đất bà Quán Thị Ghê), phường Thạnh Phước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Xây dựng HTTN tuyến đường Gò trắc (đoạn từ đất ông Nguyễn Phi Hùng đến đất bà Quán Thị Ghê), phường Thạnh Phước, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Xây dựng HTTN tuyến đường Gò trắc (đoạn từ đất ông Nguyễn Phi Hùng đến đất bà Quán Thị Ghê), phường Thạnh Phước.

2. Người quyết định chủ trương đầu tư: UBND thành phố Tân Uyên.

3. Người quyết định đầu tư: UBND thành phố Tân Uyên.

- **Chủ đầu tư:** UBND phường Thạnh Phước.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư:

Nhằm từng bước hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng theo quy hoạch mạng lưới đường giao thông, hệ thống thoát nước, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân, tạo cảnh quan và bảo vệ môi trường, góp phần thúc đẩy phát triển

kinh tế xã hội trong khu vực.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

4.2.1 Quy mô đầu tư :

- Tổng chiều dài tuyến 541,6m.
- Bề rộng mặt đường hiện hữu 5,0m.
- Bề rộng nền đường hiện hữu 7,0m.
- Độ dốc ngang mặt đường 2% ÷ 5%.
- Hệ thống thoát nước dọc Mương hộp BTCT.

4.2.2 Giải pháp kỹ thuật

a. Bình đồ:

Bình đồ tuyến được thiết kế bám theo tìm đường hiện hữu.

b. Trắc dọc:

- Trắc dọc mương thoát nước được lấy theo cao độ không chế là cao độ thoát nước của mương hộp (1,0xH)m hiện hữu.

- Cao độ trên trắc dọc thiết kế là cao độ đỉnh đan mương hộp (60xH)cm bằng cao độ mép nhựa hiện hữu.

c. Trắc ngang:

- Bề rộng mặt đường hiện hữu 5,0m.
- Bề rộng nền đường hiện hữu 7,0m.
- Độ dốc ngang mặt đường 2%.
- Bề rộng mương hộp (60xH)cm 1,0m x 2 bên.

d. Hệ thống thoát nước:

*** Hệ thống thoát nước dọc:**

- Xây dựng mới hệ thống thoát nước dọc bằng mương hộp (60xH)cm hai bên tuyến. Mương được làm bằng bê tông đá 1x2 M200 trên lớp bê tông lót bê tông đá 1x2 M150, dày 10cm. Cách khoảng (16÷32)m bố trí 1 hố ga thu nước, hố ga được đặt đan lưới thép kích thước (1,0x0,8x0,1m) để thu nước mặt.

- Tại Km0+499 Xây dựng mới hệ thống thoát nước dọc bằng mương hộp (80xH)cm bên phải tuyến dẫn về phía hạ lưu đầu nối vào hệ thống mương hộp (1,0xH)m hiện hữu.

5. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng:
Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Phước Lập.

6. Địa điểm xây dựng: Phường Thạnh Phước, thành phố Tân Uyên.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Loại, nhóm dự án: Dự án nhóm C.
- Loại, cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, Cấp IV.
- Thời hạn sử dụng công trình: < 25 năm.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn :

8.1 Số bước thiết kế : 01 bước.

8.2 Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- TCVN 13592-2022 : Đường Đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCCS 38-2022/TCĐBVN : Áo đường mềm – Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế.
- TCCS 31-2020/TCĐBVN : Đường ô tô – Tiêu chuẩn khảo sát;
- TCVN 5574-2018 : Kết cấu bê tông, bê tông cốt thép. Tiêu chuẩn thiết kế.
- QCVN 07:2023 : Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia Các công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Các tài liệu tiêu chuẩn hiện hành có liên quan.

9. Tổng vốn đầu tư: 3.786.275.263 đồng (Ba tỷ, bảy trăm tám mươi sáu triệu, hai trăm bảy mươi lăm nghìn, hai trăm sáu mươi ba đồng).

Trong đó:

- | | |
|-----------------------------------|---------------------|
| - Chi phí xây dựng: | 3.180.337.252 đồng. |
| - Chi phí quản lý dự án: | 68.341.914 đồng. |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: | 289.359.802 đồng. |
| - Chi phí khác: | 67.937.473 đồng. |
| - Chi phí dự phòng: | 180.298.822 đồng. |

10. Tiến độ thực hiện dự án:

- Chuẩn bị đầu tư: Năm 2025.
- Thực hiện dự án: Năm 2025 – 2027.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thành phố Tân Uyên.

12. Hình thức quản lý: Chủ đầu tư trực tiếp thực hiện quản lý dự án.

Điều 2. Sau khi báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình được phê duyệt, UBND phường Thạnh Phước có trách nhiệm thực hiện bước tiếp theo đảm bảo các quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố; Trưởng Phòng Tài chính Kế hoạch; Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Chủ tịch UBND phường Thạnh Phước và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Trí.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Hồng Tươi

Đoàn Hồng Tươi